

Số: **03** /KL-SGDĐT

Ninh Bình, ngày **19** tháng 01 năm 2021

KẾT LUẬN

Thanh tra hành chính Trường THPT Nguyễn Huệ

Thực hiện Quyết định số 879/QĐ-SGDĐT ngày 16/12/2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc thanh tra hành chính Trường THPT Nguyễn Huệ, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường THPT Nguyễn Huệ từ ngày 23/12/2020 đến ngày 25/12/2020.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 05/01/2021 của Trường đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của đối tượng thanh tra, Sở Giáo dục và Đào tạo kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường THPT Nguyễn Huệ tiền thân là trường Bồ túc văn hóa hệ vừa học vừa làm Đồng Giao được thành lập ngày 27/12/1980; đến tháng 08 năm 1983 trường chuyển thành trường THPT Kỹ Thuật Thị xã Tam Điệp; ngày 20/11/1999, trường được UBND tỉnh Ninh Bình đổi tên thành Trường THPT Nguyễn Huệ, có địa chỉ tại phường Bắc Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Trải qua 40 năm phấn đấu xây dựng và phát triển, nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện của Sở Giáo dục và Đào tạo, các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương, sự nhiệt tình ủng hộ của các ban ngành đoàn thể, các tổ chức xã hội và nhân dân thành phố Tam Điệp cùng với sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, nhà trường đã đạt được những kết quả vững chắc và toàn diện. Tháng 12 năm 2018, nhà trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 3 (2018-2023).

Năm học 2020-2021, nhà trường có 1103 học sinh với 27 lớp, tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên là 74 người. Đội ngũ giáo viên cơ bản đủ về số lượng và cơ cấu bộ môn, có tỷ lệ giáo viên đào tạo chuyên môn đạt chuẩn trở lên cao (trong đó 31,3% giáo viên có trình độ Thạc sĩ).

Tuy nhiên, nhà trường còn có khó khăn: Đội ngũ giáo viên đủ về số lượng nhưng chất lượng không đồng đều, một số giáo viên trẻ kinh nghiệm công tác và giảng dạy còn ít nên việc đổi mới phương pháp dạy còn hạn chế.

B. KẾT QUẢ THANH TRA

I. VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ GIÁO DỤC VÀ CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT KHÁC CÓ LIÊN QUAN

1. Tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác theo mục tiêu, chương trình giáo dục phổ thông dành cho cấp THPT do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- **Việc xây dựng kế hoạch dạy học:** Nhà trường thực hiện theo đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT Ninh Bình. Học kỳ II năm học 2019-2020 các nhóm chuyên môn đã có kế hoạch điều chỉnh nội dung dạy học theo Công văn 1113/BGDĐT-VP ngày 31/03/2020 của Bộ GDĐT. Năm học 2020-2021 thực hiện theo

Công văn số 3280 /BGDĐT-VP ngày 27/08/2020 của Bộ GDĐT về hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT; các môn Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân đã thực hiện nội dung giáo dục địa phương; nội dung phòng chống tham nhũng được lồng ghép với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong bài dạy; các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ đã có kế hoạch dạy học chủ đề STEM.

- Các tổ chức đoàn thể và cá nhân trong nhà trường đã chấp hành, thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được giao quy định tại Điều lệ trường học và các văn bản hướng dẫn, các quy định của pháp luật có liên quan về giáo dục.

- **Việc thực hiện quy chế chuyên môn:** Các tổ/nhóm chuyên môn thảo luận xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng của từng cấp học trong Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học, các tổ/nhóm xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế theo khung thời gian 37 tuần thực học; chủ động rà soát, tinh giảm nội dung dạy học phù hợp với chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình môn học, khuyến khích giáo viên thiết kế lại các tiết học trong sách giáo khoa thành bài học theo chủ đề (trong mỗi môn học hoặc liên môn) để học sinh hoạt động tích cực, chủ động chiếm lĩnh kiến thức và vận dụng vào thực tiễn; chú trọng lồng ghép giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật. Kế hoạch dạy học của tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên được lãnh đạo nhà trường nhận xét, góp ý, phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện; tổ chức giảng dạy, học tập, thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch dạy học nghiêm túc theo biên chế năm học, không cắt xén chương trình, không dạy dồn, dạy ép. Thực hiện quy chế chuyên môn về kiểm tra, thi, đánh giá xếp loại học sinh, cán bộ giáo viên, nhân viên nghiêm túc, đảm bảo tỷ lệ ngày công cao; đăng ký, ký duyệt bài soạn vào thứ 2 hàng tuần, ký duyệt Online; ghi và ký sổ đầu bài đúng quy định; kiểm tra thi, đánh giá xếp loại học sinh đúng quy chế.

- **Đổi mới kiểm tra đánh giá:** Các nhóm chuyên môn đã xây dựng ma trận đề kiểm tra và thi cho cả năm học với 4 mức độ; đa dạng hóa các hình thức kiểm tra đánh giá; các nhóm chuyên môn đã thống nhất cơ sở điểm theo Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/08/2020 sửa đổi Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học.

- **Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học:** Nhà trường đã xây dựng kế hoạch chỉ đạo, yêu cầu giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học, đa dạng hóa các hình thức dạy học nhằm phát huy tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT; ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, đã coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường và cộng đồng. Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo góp phần phát triển năng lực học sinh trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học.

- Tổ/nhóm chuyên môn tích cực tổ chức nhiều chuyên đề cấp tỉnh, cấp trường để nâng cao chất lượng giảng dạy và kết quả học tập của học sinh, cụ thể:

Năm học	Chuyên đề cấp Tỉnh- Cụm	Chuyên đề cấp tổ, cấp trường (Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH)	Chủ đề STEM
2018-2019	2	64	
2019-2020	1	20	
2020-2021	1	11	05

2. Công tác tuyển sinh và tiếp nhận học sinh; thực hiện chế độ, chính sách đối với người học

* Thực hiện quy chế tuyển sinh và tiếp nhận học sinh

- Hàng năm, căn cứ vào Kế hoạch tuyển sinh do UBND tỉnh phê duyệt và hướng dẫn tuyển sinh của Sở GDĐT Ninh Bình, nhà trường đã xây dựng kế hoạch tuyển sinh, ban hành thông báo tuyển sinh, tuyên truyền về công tác tuyển sinh của nhà trường và thực hiện việc tuyển sinh theo quy định. Hồ sơ lưu trữ đầy đủ (Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh, Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh; Biên bản duyệt tuyển sinh; Danh sách học sinh trúng tuyển; Bảng ghi điểm thi; Tờ trình về việc phê duyệt kết quả tuyển sinh, ...).

- Năm học 2018-2019: Căn cứ Quyết định số 495a/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình phê duyệt kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông năm học 2018-2019 tỉnh Ninh Bình; Công văn số 248/UBND-VP6 ngày 4/7/2016 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc quy định vùng tạo nguồn cán bộ cho dân tộc Mường trên địa bàn tỉnh; Công văn số 134/SGDĐT-KHTC ngày 31/01/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu hướng dẫn về kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo và kế hoạch tuyển sinh lớp 10 năm học 2018-2019; Công văn số 423/SGDĐT-KTKĐ ngày 19/4/2018 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tuyển sinh lớp 6 THCS, thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2018-2019; Công văn số 604/SGDĐT-GDTrH ngày 28/5/2018 về hướng dẫn xét duyệt tuyển sinh lớp 10 THPT, GDTX năm học 2018-2019; Thông báo số 50/TB-SGDĐT ngày 13/6/2018 về điểm chuẩn trúng tuyển vào lớp 10 THPT hệ Công lập năm học 2018-2019 (năm học 2018-2019 nhà trường đã tuyển đủ chỉ tiêu và được Sở GDĐT Ninh Bình phê duyệt).

- Năm học 2019-2020: Căn cứ Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 01/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình phê duyệt kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông năm học 2019-2020 tỉnh Ninh Bình; Công văn số 248/UBND-VP6 ngày 4/7/2016 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc quy định vùng tạo nguồn cán bộ cho dân tộc Mường trên địa bàn tỉnh; Công văn số 130/SGDĐT-KHTC ngày 31/01/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu hướng dẫn về kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo và kế hoạch tuyển sinh lớp 10 năm học 2019-2020; Công văn số 504/SGDĐT-KTKĐ ngày 23/04/2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tuyển sinh lớp 6 THCS, thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2019-2020; Công văn số 628/SGDĐT-GDTrH ngày 23/5/2019 về hướng dẫn xét duyệt tuyển sinh lớp 10 THPT, GDTX năm học 2019-2020; Thông báo số 79/TB-SGDĐT ngày 14/6/2019 về điểm chuẩn trúng tuyển vào lớp 10 THPT hệ Công lập năm học 2019-2020 (năm học 2019-2020 nhà trường đã tuyển đủ chỉ tiêu và được Sở GDĐT Ninh Bình phê duyệt).

- Năm học 2020-2021: Căn cứ Quyết định số 1437/QĐ-UBND ngày 29/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình phê duyệt kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trung học

phổ thông năm học 2020-2021 tỉnh Ninh Bình; Công văn số 248/UBND-VP6 ngày 4/7/2016 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc quy định vùng tạo nguồn cán bộ cho dân tộc Mường trên địa bàn tỉnh; Công văn số 248/SGDĐT-KHTC ngày 12/03/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu hướng dẫn về kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo và kế hoạch tuyển sinh lớp 10 năm học 2020-2021; Công văn số 636/SGDĐT-KTKĐ ngày 19/06/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tuyển sinh lớp 6 THCS, thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2020-2021; Công văn số 658/SGDĐT-GDTrH ngày 03/7/2020 về hướng dẫn xét duyệt tuyển sinh lớp 10 THPT, GDTX năm học 2020-2021; Thông báo số 57/TB-SGDĐT ngày 30/07/2020 về điểm chuẩn trúng tuyển vào lớp 10 THPT hệ Công lập năm học 2020-2021 (năm học 2020-2021 nhà trường đã tuyển đủ chỉ tiêu và được Sở GDĐT Ninh Bình phê duyệt).

- Kết quả tuyển sinh vào lớp 10

Năm học	Số học sinh	số lớp	Ghi chú
2018-2019	372	9	
2019-2020	360	9	
2020-2021	380	9	

- Nhà trường đã tiếp nhận học sinh trúng tuyển vào học và học sinh chuyển đến theo các quy định hiện hành.

*** Việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người học**

- Nhà trường cập nhật và triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về chế độ, chính sách đối với học sinh. Vào đầu năm học, nhà trường triển khai, phổ biến văn bản quy định về các chế độ chính sách đối với người học tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường; hướng dẫn học sinh thuộc diện được hưởng chế độ, chính sách nộp các loại hồ sơ theo quy định. Nhà trường thực hiện miễn học phí, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh thuộc diện được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật. Cụ thể:

+ Năm 2018, có 24 học sinh được miễn, giảm học phí với tổng số tiền là 8.424.000 đồng; có 08 học sinh được hỗ trợ chi phí học tập với tổng số tiền là 6.200.000 đồng.

+ Năm 2019, có 33 học sinh được miễn, giảm học phí với tổng số tiền là 5.500.000 đồng; có 05 học sinh được hỗ trợ chi phí học tập với tổng số tiền là 4.100.000 đồng.

+ Năm 2020, có 33 học sinh được miễn, giảm học phí với tổng số tiền là 4.794.000 đồng; 07 học sinh được hỗ trợ chi phí học tập với tổng số tiền là 5.300.000 đồng.

- Học sinh có thành tích cao trong học tập và các kỳ thi, cuộc thi được khen thưởng theo định mức xây dựng trong Quy chế chi tiêu nội bộ hằng năm của Nhà trường.

3. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục; Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong hoạt động giáo dục.

3.1. Công tác quản lý tài chính của nhà trường; hồ sơ quản lý tài sản, tài chính năm 2018, 2019, 2020

- Về sổ sách: Đảm bảo đủ các loại sổ sách theo quy định, theo dõi khoa học.

- Về báo cáo tài chính: Có đủ các loại báo cáo theo quy định.

- **Kinh phí năm 2018:** Kinh phí cấp đầu năm theo quyết định số 1738/QĐ-UBND ngày 5/12/2017 số tiền: 8.904.000.000 đ. Kinh phí cấp bổ sung trong năm gồm kinh phí miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; hỗ trợ học sinh khuyết tật, kinh phí phục vụ kỳ thi THPTQG và xét tốt nghiệp THPT, kinh phí cải cách tiền lương, kinh phí do tăng biên chế, giáo viên dạy học sinh khuyết tật: 520.701.500 đ.

- **Kinh phí năm 2019:** Kinh phí cấp đầu năm theo quyết định số 1688/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 số tiền: 9.620.000.000 đ. Kinh phí cấp bổ sung trong năm gồm kinh phí miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học sinh khuyết tật, kinh phí phục vụ kỳ thi THPTQG và xét tốt nghiệp THPT, kinh phí cải cách tiền lương, chi trả phụ cấp cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật: 437.506.000 đ.

- **Kinh phí năm 2020:** Kinh phí cấp đầu năm theo quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 10/12/2019 số tiền 11.796.000.000 đ. Kinh phí cấp bổ sung trong năm gồm kinh phí miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học sinh khuyết tật, kinh phí phục vụ kỳ thi tốt nghiệp THPT và xét tốt nghiệp THPT, kinh phí cải cách tiền lương, chi trả phụ cấp cho GV dạy học sinh khuyết tật: 290.287.000 đ (Trừ tiết kiệm Năm 2020 : 50.606.000 đ).

- Năm 2018, 2019, 2020 nhà trường thực hiện công tác hạch toán kế toán và lập báo cáo quyết toán năm thực hiện theo quyết định số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của bộ tài chính ban hành chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

- Nhà trường đã sử dụng phần mềm kế toán Misa Mimosa.NET, thực hiện công tác kế toán trên máy, ghi sổ, khóa sổ, hạch toán kế toán, luân chuyển, lưu trữ chứng từ. Quyết toán lập theo quý, năm gửi Sở GDĐT và Sở Tài chính theo quy định. Cuối niên độ kế toán đã thực hiện kiểm kê tài sản cố định; kiểm kê quỹ tiền mặt đối chiếu đúng khớp. Học phí đã thực hiện nộp qua Kho bạc nhà nước đầy đủ.

- Đối với các khoản thu hộ các tổ chức bảo hiểm y tế, bảo việt, nhà trường thực hiện theo đúng quy định của các tổ chức.

- Năm học 2020-2021 nhà trường đã áp dụng thu tiền học Học phí, học thêm, học nghề, gửi xe đạp, thu BHYT của từng học sinh qua tài khoản ATM ngân hàng Vietcombank.

*** Việc sử dụng các khoản thu ngoài học phí:**

Đối với kinh phí do cha mẹ học sinh đóng góp để phục vụ nhu cầu cần thiết của học sinh, hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường: Được Ban đại diện CMHS trường họp thống nhất để quyết định kế hoạch sử dụng kinh phí và xây dựng nội dung chi, định mức chi. Việc sử dụng kinh phí sau khi chi đã công khai tại các cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh các lớp và cuộc họp toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường.

*** Việc ban hành thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.**

- Nhà trường đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-NH ngày 05/01/2018, Quyết định số 03/QĐ - NH ngày 07/01/2019, Quyết định số 01/QĐ - NH ngày 07/01/2020 của trường THPT Nguyễn Huệ về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý sử dụng tài sản công.

- Nhà trường đã căn cứ vào các văn bản hướng dẫn hiện hành và nguồn tài chính hiện có tại đơn vị để xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với tình hình

thực tế; việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ đã được tổ chức thảo luận rộng rãi, dân chủ, công khai và được thống nhất tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trước khi hiệu trưởng ký ban hành.

3. 2. Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong hoạt động giáo dục

*** Công tác tuyên truyền và tổ chức thực hiện**

- Công tác xã hội hóa giáo dục được nhà trường triển khai theo năm học, đã tổ chức tuyên truyền trong cha mẹ học sinh và nhân dân địa phương về hoạt động giáo dục của nhà trường; phối hợp với các cá nhân, tổ chức, đoàn thể để thực hiện khá tốt việc chăm lo giáo dục, nâng cao nhận thức cho học sinh. Hằng năm, tổ chức các hoạt động chuyên môn kết hợp tổ chức hoạt động giáo dục khác trong các buổi chào cờ đầu tuần, các buổi hoạt động ngoại khóa vào các buổi chiều và trong những ngày lễ lớn cho học sinh để giáo dục truyền thống nhà trường, truyền thống địa phương; phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh, các nhà tài trợ để thực hiện huy động các nguồn lực cho nhà trường.

- Nhà trường đã phối hợp có hiệu quả với các tổ chức đoàn thể của địa phương, xây dựng kế hoạch và thực hiện tốt việc giáo dục học sinh về truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương và của dân tộc (mời Cựu chiến binh nói chuyện với học sinh nhân dịp 22/12, 30/4 hằng năm; tổ chức cho học sinh dự lễ dâng hương nhân ngày sinh của Bác Hồ, thấp nền tri ân nhân ngày thương binh liệt sỹ, thăm quan các công trình văn hóa, di tích lịch sử của dân tộc). Nhà trường đăng ký thường xuyên chăm sóc di tích lịch sử khu nhà Bảo tàng thành phố Tam Điệp, nghĩa trang liệt sỹ thành phố nhân dịp các ngày 27/7, 2/9, 22/12. Cuối mỗi năm học, nhà trường có nhận xét đánh giá và tuyên dương khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt các hoạt động. Tổ chức cho học sinh ký cam kết không vi phạm An toàn giao thông, An ninh trật tự và các tệ nạn xã hội.

- Nhà trường chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với đoàn thể ở địa phương để huy động nguồn lực xây dựng nhà trường và môi trường giáo dục. Quy trình thực hiện: Căn cứ thông tư 16/2018-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT qui định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục và hướng dẫn số 1405/ SGDĐT ngày 30/11/2028 về việc hướng dẫn thực hiện qui định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục theo thông tư 16/2018. Hằng năm vào đầu năm học, nhà trường họp Ban giám hiệu (BGH), Hội đồng trường thống nhất chủ trương vận động tài trợ và xây dựng kế hoạch vận động các tổ chức, cá nhân, tập thể tự nguyện ủng hộ tài trợ; làm tờ trình Sở GDĐT phê duyệt kế hoạch vận động nhằm tăng cường nguồn kinh phí, tăng cường cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy và học của nhà trường.

- Hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh: Ban giám hiệu đã phối hợp, hướng dẫn Ban đại diện CMHS thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn được giao quy định tại Thông tư 55/2011/TT- BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT. Hằng năm, vào đầu mỗi năm học BGH nhà trường tổ chức họp với Ban đại diện CMHS thống nhất Nghị quyết, bầu Ban đại diện CMHS của toàn trường, trong đó thường trực Ban đại diện CMHS gồm 05 người (01 Trưởng Ban, 01 phó ban và 03 ủy viên). Mỗi lớp có Ban đại diện CMHS lớp gồm 3-5 người. Trong các năm qua, Ban đại diện CMHS đã phối hợp cùng với nhà trường làm tốt công tác quản lý giáo dục học sinh, động viên

khen thưởng kịp thời những học sinh có thành tích cao trong học tập và học sinh nghèo vượt khó, góp phần nâng cao chất giáo dục toàn diện.

*** Kết quả:** Trong những năm qua, nhà trường được các tổ chức, cá nhân ủng hộ cả về tinh thần và vật chất. Năm học 2018 - 2019, nhà trường huy động xây dựng được nhà xe, sân bãi tập. Năm học 2019 - 2020, nhà trường sửa chữa được nhà hiệu bộ, bàn ghế lớp học và huy động được trên 200.000.000 đồng từ các tổ chức, cá nhân để hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường và động viên khen thưởng, tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho học sinh. Năm học 2020- 2021, nguồn tài trợ từ xã hội hóa giáo dục, nhà trường đã xây dựng sân bóng, trải cỏ nhân tạo. Kết quả xã hội hóa giáo dục hàng năm được công khai trong các hội nghị và bảng tin nhà trường.

4. Công tác sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

*** Việc đầu tư kinh phí**

- Năm học 2018-2019: Nhà trường được UBND tỉnh Ninh Bình đầu tư và cấp kinh phí là 410.000.000 đồng cho việc mua sắm tài sản, trong đó chỉ cho mua sắm dụng cụ cho hoạt động chuyên môn là 80.500.000 đồng, tài sản vô hình là 10.000.000 đồng (nâng cấp phần mềm kế toán Misa 6.000.000 đồng, duy trì phần mềm quản lý tài sản 2.000.000 đồng, duy trì phần mềm quản lý thiết bị 2.000.000 đồng). UBND tỉnh cấp 100 bộ bàn ghế 2 chỗ ngồi trị giá 120.000.000 đồng, 01 phòng máy vi tính có 22 chiếc; xây dựng 01 khu vệ sinh trị giá 300.000.000 đồng; sửa chữa, nâng cấp khu phòng học 3 tầng trị giá 70.000.000 đồng.

- Năm học 2019-2020: Nhà trường được UBND tỉnh Ninh Bình đầu tư và cấp kinh phí là 722.000.000 đồng, bổ sung kinh phí là 79.505.000 đồng cho việc mua sắm tài sản, trong đó chỉ cho mua sắm dụng cụ cho hoạt động chuyên môn là 54.000.000 đồng, tài sản vô hình là 10.000.000 đồng (nâng cấp phần mềm kế toán Misa 6.000.000 đồng, duy trì phần mềm quản lý tài sản 2.000.000 đồng, duy trì phần mềm quản lý thiết bị 2.000.000 đồng). UBND tỉnh cấp 100 bộ bàn ghế 2 chỗ ngồi trị giá 120.000.000 đồng.

- Năm học 2020-2021: Nhà trường được UBND tỉnh Ninh Bình đầu tư và cấp kinh phí 1.354.000.000 đồng, bổ sung kinh phí 99.062.000 đồng cho việc mua sắm tài sản, trong đó cấp kinh phí cho việc kỷ niệm 40 năm thành lập trường 100.000.000 đồng, hỗ trợ kinh phí đào tạo viên chức là 252.000.000 đồng; tài sản vô hình là 10.000.000 đồng (nâng cấp phần mềm kế toán Misa 6.000.000 đồng, duy trì phần mềm quản lý tài sản 2.000.000 đồng, duy trì phần mềm quản lý thiết bị 2.000.000 đồng). UBND tỉnh cấp 100 bộ bàn ghế 2 chỗ ngồi trị giá 120.000.000 đồng.

*** Việc đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động dạy học**

Trong 3 năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, nhà trường đã có sự cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động dạy và học, cụ thể:

- Năm học 2018-2019, nhà trường được UBND thành phố Tam Điệp hỗ trợ xây dựng 01 sân bóng rổ bê tông và 01 đường chạy thể dục bê tông trị giá 500.000.000 đồng. Năm học 2020-2021, nhà trường được UBND thành phố Tam Điệp hỗ trợ xây dựng 1 sân bóng mini nhân tạo trị giá 500.000.000 đồng; cữ học sinh hỗ trợ nâng cấp phòng truyền thống trị giá 150.000.000 đồng.

- Hiện tại, nhà trường có khối phòng hành chính, quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; hạ tầng kỹ thuật; trang thiết bị, đồ dùng dạy học đáp ứng các hoạt động giáo dục theo quy định.

5. Việc thực hiện các quy định về công khai trong nhà trường

- Nội dung công khai : Trong 2 năm học 2018-2019, 2019-2020, nhà trường đã thực hiện cơ bản đầy đủ các nội dung công khai theo quy định tại Điều 5 của Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, gồm 04 biểu Thông báo công khai. Riêng công khai thu chi tài chính, gồm các biểu quy định theo Thông tư số: 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hằng quý, 06 tháng; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước cả năm; Báo cáo quyết toán thu- chi ngân sách nhà nước, các biểu đính kèm; hồ sơ lưu trữ nội dung công khai khá đầy đủ.

- Hình thức công khai và thời điểm công khai: Trong 2 năm học 2018-2019, 2019-2020 nhà trường đã thực hiện các hình thức và thời điểm công khai theo quy định tại Điều 8 của Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT.

6. Công tác kiểm tra nội bộ

- Trong 3 năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021: Nhà trường đã thành lập ban kiểm tra nội bộ, xây dựng kế hoạch kiểm tra quy chế chuyên môn và tổ chức kiểm tra; có báo cáo sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra các năm học; xây dựng kế hoạch và lập biên bản kiểm tra cơ sở vật chất nhà trường

- Kết quả kiểm tra: kiểm tra quy chế chuyên môn (tập trung kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo và dự giờ); năm học 2018-2019: 05 cuộc; năm học 2019-2020: 05 cuộc; năm học 2020-2021(tính đến thời điểm thanh tra tháng 12/2020): 03 cuộc. Kiểm tra cơ sở vật chất năm học 2019-2020: 3 cuộc; năm học 2019-2020: 04 cuộc; năm học 2020-2021 (tính đến thời điểm thanh tra tháng 12/2020): 02 cuộc. Đã thông báo kết quả kiểm tra tại Hội đồng sư phạm nhà trường hoặc công khai tại bảng tin.

- Hồ sơ lưu kết quả kiểm tra quy chế chuyên môn được cập nhật theo dõi tại các biên bản kiểm tra; kiểm tra giáo viên; sổ kiểm tra nhà trường.

7. Thực hiện Luật phòng chống tham nhũng (PCTN), thực hành tiết kiệm chống lãng phí; việc thực hiện chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng chống tham nhũng (PCTN) vào giảng dạy; Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

*** Chấp hành, thực hiện Luật về phòng chống tham nhũng (PCTN), thực hành tiết kiệm chống lãng phí (THTK,CLP) của nhà trường**

- Nhà trường đã cập nhật, lưu trữ các văn bản chỉ đạo về công tác PCTN; đã xây dựng kế hoạch thực hiện công tác PCTN năm 2020 (Kế hoạch số 17/KH-NH ngày 25/2/2020); ban hành Quyết định số 15/QĐ- NH ngày 01/3/2020 về thành lập Ban phòng chống tham nhũng năm 2020; báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch gửi về cơ quan quản lý cấp trên theo quy định (Báo cáo số 81/BC-NH ngày 06/7/2020). Đã tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường về công tác PCTN, tạo sự thống nhất, tự giác trong hành động.

- Công tác cải cách hành chính đã được nhà trường chú trọng; đã ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong công tác quản lý và giảng dạy, sử dụng các phần mềm kế toán, quản lý kết quả học tập trực tuyến; thực hiện việc trả lương cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên qua thẻ ATM tại Ngân hàng Vietcombank (chi nhánh Tam Điệp). Năm học 2020-2021, đã duyệt giáo án điện tử cho giáo viên trong nhà trường.

- Hàng năm, nhà trường đã đưa nội dung công tác PCTN vào kế hoạch kiểm tra nội bộ của đơn vị. Từ tháng 01/2018 đến thời điểm thanh tra, nhà trường chưa phát hiện tổ chức, cá nhân nào có hành vi tham nhũng.

- Chấp hành và thực hiện việc chuyển đổi vị trí việc làm đối với đối tượng phải chuyển đổi theo quy định (nhà trường đã xây dựng và báo cáo Sở GDĐT thực hiện chuyển đổi vị trí công tác kế toán trong năm 2019); hiệu trưởng nhà trường nhận nhiệm vụ mới tháng 11/2019.

- Cuối năm ngân sách đã xây dựng các báo cáo, đánh giá việc thực hiện công tác phòng chống tham nhũng trong trường học.

*** Việc triển khai, thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy**

- Nhà trường đã chấp hành nghiêm túc các quy định, yêu cầu của ngành về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy cho học sinh theo yêu cầu của Chỉ thị số 10/CT-TTg; đã tiếp tục triển khai, chỉ đạo, thực hiện công tác giảng dạy các nội dung PCTN theo quy định; đã lưu trữ đầy đủ các văn bản chỉ đạo và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

- Hằng năm, theo yêu cầu và tình hình đội ngũ giáo viên dạy môn Giáo dục công dân, nhà trường đã xây dựng kế hoạch, phân công 03 giáo viên đứng chuyên môn đào tạo, giảng dạy môn Giáo dục công dân; nhóm Giáo dục công dân căn cứ vào kế hoạch chỉ đạo của nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục, biên soạn nội dung chương trình, xây dựng tài liệu, thiết kế giáo án phù hợp với đối tượng học sinh các khối lớp cơ bản theo quy định.

- Năm học 2019-2020, nhóm Giáo dục công dân đã tổ chức được 01 chuyên đề ngoại khóa có tích hợp nội dung về PCTN.

*** Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.**

- Nhà trường đã bố trí phòng tiếp công dân (tại văn phòng).

- Thực hiện tiếp công dân vào thứ bảy hàng tuần; trong niên độ thanh tra, nhà trường đã nhận được 03 đơn thư nặc danh.

II. VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN ĐƯỢC GIAO CỦA HIỆU TRƯỞNG VÀ CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TRONG NHÀ TRƯỜNG

1. Tham mưu xây dựng, tổ chức bộ máy nhà trường

Căn cứ vào Điều lệ trường học, quy định của Đảng, các tổ chức đoàn thể Hiệu trưởng nhà trường đã báo cáo tham mưu với ngành, các cấp có liên quan, triển khai, thực hiện thành lập đủ các tổ chức trong nhà trường và hoạt động có hiệu quả:

- Chi bộ Đảng: năm học 2018-2019 có 47/72 Đảng viên, năm học 2019 -2020 có 49 Đảng viên, năm học 2020-2021 với 49 Đảng viên. Ban chỉ ủy nhiệm kỳ 2020-2025 có 5 đồng chí, Bí thư Chi bộ Đảng là đồng chí Đoàn Thị Kim Dung (Hiệu trưởng nhà trường).

- Tổ chức Công đoàn nhà trường có 74 công đoàn viên, được biên chế thành 6 tổ công đoàn (cùng với tổ chuyên môn, tổ hành chính). Ban chấp hành công đoàn nhiệm kỳ 2017-2022 gồm 5 đồng chí. Công đoàn thực hiện nghiêm túc Điều lệ Công đoàn, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người lao động, quan tâm chăm lo đời sống người lao động cả về vật chất và tinh thần. Luôn được công nhận là công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc.

- Tổ chức Đoàn thanh niên nhà trường được thành lập và hoạt động đúng Điều lệ (năm học 2018 - 2019 và 2019 - 2020 có 26 chi đoàn học sinh và 01 chi đoàn giáo viên, năm học 2020 - 2021 có 27 chi đoàn học sinh và chi đoàn giáo viên). BCH Đoàn gồm 15 thành viên (4 giáo viên và 11 đoàn viên học sinh). BTV Đoàn trường gồm 5 thành viên (4 giáo viên và 01 đoàn viên học sinh trong đó có 01 bí thư, 02 phó Bí thư và 02 ủy viên). Số lượng Đoàn viên: Năm học 2018 - 2019 có 976 đoàn viên, năm học 2019 - 2020 có 898 đoàn viên, năm học 2020 - 2021 có 930 đoàn viên.

- Hội đồng trường nhiệm kì 2014-2019 có 13 thành viên; nhiệm kì 2019-2024 có 15 thành viên được thành lập theo Quyết định số 740/QĐ-SGDĐT ngày 03/11/2020 đúng thành phần, đủ số lượng (gồm đại diện tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban giám hiệu nhà trường, đại diện Công đoàn, đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, đại diện các tổ chuyên môn, đại diện tổ Văn phòng, đại diện chính quyền địa phương, đại diện cha mẹ học sinh, đại diện học sinh nhà trường). Chủ tịch Hội đồng trường là đồng chí Đoàn Thị Kim Dung - Hiệu trưởng, Hội đồng trường có thư ký và các ủy viên. Hội đồng trường THPT Nguyễn Huệ nhiệm kì 2019 - 2024 thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động theo quy định của Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT.

- Hội đồng thi đua khen thưởng do Hiệu trưởng thành lập và làm Chủ tịch gồm 14 thành viên (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng, Thư ký hội đồng giáo dục) và các giáo viên chủ nhiệm lớp.

- Hội đồng kỷ luật do Hiệu trưởng quyết định thành lập và làm Chủ tịch gồm: Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn, Trưởng ban Thanh tra nhân dân, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các Tổ trưởng tổ chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm lớp có học sinh vi phạm, Hội đồng kỷ luật được thành lập để xét hoặc xóa kỷ luật đối với học sinh theo từng vụ việc.

- Nhà trường có 6 tổ chuyên môn và 1 tổ văn phòng thực hiện nhiệm vụ theo qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học

Tổ	Số giáo viên	Tổ trưởng
Toán - Tin	14	Phạm Thị Hòa
Lý - Hóa	13	Đỗ Thị Lâm Thành
Sinh – CN – Thể dục	12	Đặng Thị Giao Thủy
Văn – Sử	11	Nguyễn Thị Thu THoa
Địa – Ngoại ngữ	15	Lê Thị Ánh Tuyết
TD – QP - GD&ĐT	10	Cao Đại Cường
Văn phòng	5	Ngô Thị Thanh Mai

Việc bố trí số lớp và số lượng học sinh trong lớp

Năm học	Tổng số học sinh	Tỉ lệ học sinh/lớp
2018 – 2019	986	39,44
2019 - 2020	1035	39,8
2012 - 2021	1103	40,85

- Cán bộ quản lý: số lượng gồm 04 người (trong đó 01 Hiệu trưởng, 03 Phó hiệu trưởng); có 03 người trình độ thạc sĩ, 01 Đại học; 2 người có trình độ Cao cấp LLCT; 2 người Trung cấp LLCT.

- Số lượng, trình độ đào tạo của giáo viên

Năm học	Số lượng Giáo viên	Trình độ chuyên môn			Tỷ lệ GV/lớp
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	
2018 - 2019	63		15	48	2,52
2019 - 2020	64		18	46	2,46
2020 - 2021	65		21	44	2,40

- Số lượng, trình độ đào tạo của nhân viên:

Năm học	Nhân viên	Số lượng	TĐ trên chuẩn	TĐ chuẩn	Ghi chú
2018 - 2019	Kế toán	1	1		
	Y tế	1		1	
	Thư viên	0			GV kiêm nhiệm
	Thiết bị	0			GV kiêm nhiệm
	Văn thư	1		1	HĐ 68
	Khác	2			HĐ 68
	Tổng	5	1	2	
2019 - 2020	Kế toán	1	1		
	Y tế	1		1	
	Thư viên	0			GV kiêm nhiệm
	Thiết bị	0			GV kiêm nhiệm
	Văn thư	1		1	HĐ 68
	Khác	2			HĐ 68
	Tổng	5	1	2	
2020 - 2021	Kế toán	1	1		
	Y tế	1		1	
	Thư viên	0			GV kiêm nhiệm
	Thiết bị	0			GV kiêm nhiệm
	Văn thư	1		1	HĐ 68
	Khác	2			HĐ 68
	Tổng	5	1	2	

- Tổ văn phòng có đầy đủ hệ thống hồ sơ sổ sách theo quy định; việc sử dụng, lưu trữ hồ sơ theo quy định của Điều lệ trường trung học và những quy định về công tác tài chính hiện hành.

2. Việc ban hành các văn bản, kế hoạch quản lý trường học và triển khai thực hiện

- Hàng năm, Hiệu trưởng nhà trường đã triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về việc xây dựng kế hoạch giáo dục tổng thể của nhà trường,

kế hoạch tổ nhóm chuyên môn, kế hoạch kiểm tra chuyên môn, kế hoạch phòng chống tham nhũng.

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo, Ban giám hiệu nhà trường đã triển khai, hướng dẫn các tổ, nhóm chuyên môn và tổ chức đoàn thể trong nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động theo từng tuần, tháng, học kỳ và cả năm học.

- Các kế hoạch đều được thông qua tổ nhóm chuyên môn và có sự phê duyệt của lãnh đạo nhà trường, được triển khai kịp thời và có điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn trong năm học.

- Trong quá trình triển khai các hoạt động giáo dục, có sự theo dõi, giám sát chặt chẽ, có sơ kết, tổng kết, đánh giá cụ thể của các đồng chí phụ trách các bộ phận trong nhà trường và Ban giám hiệu.

- Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp phong phú, được triển khai linh hoạt và sáng tạo, thu hút được nhiều lượt học sinh và phụ huynh tham gia, có tác dụng tích cực trong việc giáo dục toàn diện học sinh.

3. Việc tuyển dụng, quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật

- Việc tuyển dụng viên chức hàng năm: Căn cứ vào biên chế được giao hàng năm, nhà trường từng bước xin chủ trương điều chuyển, xin tuyển dụng bổ sung số lượng giáo viên còn thiếu.

- Việc quy hoạch cán bộ: Hàng năm nhà trường thực hiện công tác rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ theo quy định và hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Việc phân công đội ngũ giáo viên, nhân viên: Các tổ chuyên môn được BGH hướng dẫn cách thức hoạt động, thực hiện chế độ hội họp, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch theo quy định của Điều lệ trường Trung học. Việc phân công nhiệm vụ hàng năm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên được đưa ra thảo luận thống nhất trong họp liên tịch trước khi thông qua Hội đồng sư phạm nhà trường; Hiệu trưởng đã ban hành quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên BGH hàng năm, có xây dựng quy định về trách nhiệm của các bộ phận, thành viên trong nhà trường.

- Công tác đào tạo bồi dưỡng: Nhà trường có kế hoạch bồi dưỡng hàng năm và tạo điều kiện cho nhiều giáo viên đi học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp tập huấn, hội thảo chuyên đề do Sở, các trường bạn tổ chức; khuyến khích giáo viên tự học nâng cao trình độ. Từ năm học 2018-2019 đến nay, có 07 đồng chí tốt nghiệp cao học; 06 đồng chí tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục; 05 đồng chí hoàn thành khóa học trung cấp lý luận chính trị-hành chính. Tại thời điểm thanh tra, có 02 đồng chí đang học cao học; 02 đồng chí đang học trung cấp lý luận chính trị-hành chính; 01 đồng chí học cao cấp lý luận chính trị-hành chính. Các đồng chí đi học đều được hưởng các chế độ chính sách theo quy định của nhà nước. Cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ do cấp trên tổ chức; được đi tham quan, học tập kinh nghiệm.

- Công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên: Các năm học 2018-2019, 2019-2020 Hiệu trưởng đã thực hiện đánh giá, xếp loại CB-GV-NV theo quy định (Nghị định số 88/2017/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/06/2015 về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức).

- Năm 2020, có 16 cán bộ, giáo viên được xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II.

- Việc thực hiện chế độ làm việc đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Thực hiện thời gian làm việc, thời gian nghỉ hàng năm, định mức tiết dạy (giờ dạy), chế độ giảm định mức tiết dạy (giờ dạy) cho cán bộ, giáo viên kiêm nhiệm các công việc chuyên môn, công tác đoàn thể và các tổ chức khác trong nhà trường theo các quy định của Luật Lao động và Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 23/6/2017 của Bộ GDĐT ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.

- Việc thực hiện chế độ lương, làm thêm giờ, chế độ ưu đãi và các chế độ khác đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Hằng năm, cán bộ, giáo viên, nhân viên được xét thi đua, khen thưởng, nâng lương trước thời hạn, nâng lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo, phụ cấp thâm niên vượt khung theo các quy định hiện hành. Từ năm 2018 đến thời điểm thanh tra, có 22 người được nâng lương trước thời hạn. Cán bộ, giáo viên, nhân viên được hưởng phụ cấp ưu đãi, phụ cấp chức vụ, phụ cấp trách nhiệm theo quy định của pháp luật. Giáo viên dạy học sinh khuyết tật được hưởng phụ cấp trách nhiệm công việc; giáo viên dạy trực tuyến (trong thời gian nghỉ học tại trường do dịch Covid-19) được hỗ trợ kinh phí với mức 15.000đ/tiết.

- Việc thực hiện các chế độ chính sách khác: Cán bộ, giáo viên, nhân viên được hưởng các chế độ chính sách khác như chế độ nghỉ thai sản, chế độ ngày lễ, tết, chế độ công tác phí,... đảm bảo theo quy định.

4. Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; việc thực hiện quy định về đạo đức nhà giáo; về phòng chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục, an toàn, lành mạnh, thân thiện.

*** Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua và các cuộc vận động của ngành**

Đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai các phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, các cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện; các hoạt động được thực hiện theo đúng kế hoạch và đảm bảo chất lượng, hiệu quả; sau mỗi phong trào thi đua đều có đánh giá, sơ kết và tổng kết.

*** Việc thực hiện quy định về đạo đức nhà giáo**

Hiệu trưởng đã triển khai đầy đủ, kịp thời các quy định của ngành, Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, quyết định của Bộ GDĐT ban hành quy định về đạo đức nhà giáo; các quy tắc ứng xử, quy chế làm việc của cơ quan đơn vị về việc thực hiện đạo đức nhà giáo; đã bố trí phân công rõ trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân trong việc triển khai thực hiện những quy định đạo đức nhà giáo kết hợp nội dung cuộc vận động “Hai không” và nội dung cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”; đã yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên ký cam kết thực hiện những quy định về đạo đức nhà giáo, đạo đức công vụ.

*** Về phòng chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.**

Đã xây dựng kế hoạch phòng chống “Bạo lực học đường” triển khai thực hiện khá tốt, không để xảy ra tình trạng bạo lực trong trường học; thực hiện cho học sinh ký cam kết, giao ước thi đua không vi phạm các hành vi đánh nhau, gây mất đoàn kết;

tuyên truyền giáo dục cho học sinh về tầm quan trọng của hiểu biết pháp luật trong cuộc sống; phối hợp với công an địa phương, Hội cha mẹ học sinh tổ chức tuyên truyền, giáo dục cho học sinh tránh các vi phạm về “Bạo lực học đường”.

C. KẾT LUẬN CHUNG

1. Ưu điểm

Căn cứ vào Điều lệ trường học, quy định của Đảng, các quy định của pháp luật nhà nước và tổ chức đoàn thể trong niên độ thanh tra, Hiệu trưởng nhà trường đã báo cáo tham mưu với ngành, các cấp có liên quan, triển khai, thực hiện thành lập các tổ chức trong nhà trường theo quy định tại Điều lệ trường Trung học và hoạt động khá hiệu quả, đúng quy định.

- Hội đồng trường các nhiệm kỳ được thành lập (kiện toàn) kịp thời đúng thành phần, đủ số lượng, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định. 100% cán bộ quản lý đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục. 100% giáo viên, nhân viên đạt chuẩn và trên chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ.

- Hiệu trưởng nhà trường đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định tại Điều lệ trường học và các quy định của pháp luật có liên quan (Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học); chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng; công tác quản lý, sử dụng, phân công đội ngũ và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, viên chức, và người lao động.

- Đã triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo đúng quy định của Bộ GDĐT, Sở GDĐT về số môn học, hoạt động giáo dục, thời lượng, nội dung giáo dục. Thực hiện rà soát, sắp xếp nội dung dạy học theo hướng tinh giản, logic.

- Đã triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn việc thực hiện các quy định về quy chế chuyên môn tới toàn thể cán bộ, giáo viên nhà trường. Các tổ, nhóm chuyên môn có đủ chủng loại hồ sơ theo quy định, sinh hoạt đúng quy định; giáo viên có đủ hồ sơ, thực hiện quy chế chuyên môn khá nghiêm túc.

- Ban giám hiệu đã chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện các chuyên đề bộ môn, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động STEM theo đúng hướng dẫn, đúng kế hoạch và đảm bảo chất lượng.

- Công tác chỉ đạo, việc chấp hành, thực hiện công tác PCTN khá tốt; lãnh đạo, cán bộ, giáo viên, nhân viên đã có nhận thức đúng và trách nhiệm tham gia thực hiện công tác PCTN tại đơn vị. Chấp hành và thực hiện công tác cải cách hành chính trong nhà trường có hiệu quả; xây dựng các quy chế, định mức, tiêu chuẩn và tổ chức thực hiện đảm bảo quy định và thực hiện lưu trữ các văn bản chỉ đạo về công tác PCTN, thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg khá tốt; việc giảng dạy nội dung PCTN tích hợp vào môn giáo dục công dân theo quy định. Giáo viên đã xây dựng kế hoạch giảng dạy của bộ môn và thực hiện việc giảng dạy các tiết chính khóa cơ bản đảm bảo theo quy định; đã bố trí phòng tiếp công dân (tại văn phòng); thực hiện tiếp công dân vào thứ bảy hàng tuần.

- Chất lượng giáo dục về văn hóa của nhà trường luôn trong топ đầu các trường THPT của tỉnh. Môi trường giáo dục trong nhà trường luôn giữ được an toàn, lành mạnh và thân thiện.

2. Nhược điểm

- Một số văn bản, kế hoạch ban hành chưa đảm bảo thể thức và nội dung theo quy định; còn thiếu các quyết định kiện toàn tổ chuyên môn khi có giáo viên tuyển mới hoặc giáo viên chuyển đi, chuyển đến; việc ghi biên bản và lưu giữ một số loại hồ sơ, sổ sách của nhà trường chưa khoa học.

- Chưa thực hiện đúng, đủ quy trình, các nội dung về công tác kiểm tra nội bộ; các năm học (trong niên độ thanh tra) chưa ban hành quy chế kiểm tra, một số cuộc kiểm tra chưa ra quyết định kiểm tra, báo cáo hoặc thông báo kết quả kiểm tra; một số biên bản kiểm tra chưa đảm bảo thể thức, cấu trúc. Các năm học chưa thực hiện kiểm tra nhiệm vụ được giao của lãnh đạo, công tác thư viện, công tác tài chính, công tác văn phòng, y tế, công tác quản lý của người đứng đầu; nội dung về kiểm tra thực hiện Chỉ thị 10/CT- TTg. Trong kế hoạch kiểm tra chuyên môn, chưa cụ thể hóa nội dung, đối tượng kiểm tra. Việc đánh giá kết quả kiểm tra đôi lúc chưa thực sự tạo động lực cho giáo viên. Tại một số biên bản Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức chưa cập nhật đầy đủ nội dung.

- Việc bố trí sĩ số học sinh ở một số lớp còn có sự chênh lệch lớn, cá biệt có lớp sĩ số học sinh vượt so với quy định Điều lệ trường học (năm học 2018 – 2019, lớp 11C có 24 học sinh, lớp 10K có 48 học sinh).

- Nhà trường chưa thực hiện đầy đủ hình thức công khai, còn thiếu hình thức công khai trên trang thông tin điện tử theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 8 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT. Việc niêm yết công khai một số nội dung công khai còn thiếu biên bản niêm yết công khai.

- Phòng tiếp công dân chưa có tên biển; chưa có sổ tiếp công dân theo đúng mẫu quy định tại Thông tư số 06/2014/TT-BGDĐT ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân; hồ sơ lưu trữ về công tác giải quyết đơn thư chưa đầy đủ.

- Nhà trường không thường xuyên sử dụng phần mềm quản lý thiết bị; việc theo dõi bảo quản, sử dụng trang thiết bị dạy học còn hạn chế, chưa thực sự phát huy hết hiệu quả của các trang thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có; còn có trang thiết bị chưa được thanh lý kịp thời theo quy định (thiết bị của phòng nghe-nhìn, phòng học bộ môn Hóa học, Sinh học).

- Các phòng học bộ môn Hóa học, Sinh học một số trang thiết bị đã xuống cấp, hư hỏng nhưng chưa được sửa chữa, khắc phục kịp thời; phòng học bộ môn Sinh học, hóa học hệ thống nước bị hỏng, một số hóa chất đã hết hạn sử dụng nhưng chưa được thanh lý theo quy định.

- Hiện nhà trường có 3 phòng máy vi tính và 1 phòng nghe-nhìn, có tổng số 83 bộ máy vi tính nhưng tại thời điểm thanh tra chỉ có 62 bộ máy hoạt động được. Đối chiếu với quy định tại Văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng công nghệ thông tin trong trường phổ thông (theo quy định đối với cấp trung học phổ thông: 12 học sinh/01 máy vi tính) thì nhà trường còn thiếu 30 bộ máy vi tính để phục vụ cho học sinh học tập bộ môn Tin học.

D. KIẾN NGHỊ, YÊU CẦU

- Hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo các bộ phận, cá nhân có liên quan rà soát, khắc phục những nhược điểm, tồn tại mà Đoàn thanh tra đã nêu.

- Thực hiện việc tiếp công dân và lập sổ tiếp công dân theo đúng mẫu quy định tại Thông tư số 06/2014/TT-BGDĐT ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân.

- Tiếp tục thực hiện đúng, đủ các nội dung, yêu cầu về công tác PCTN theo quy định; Tăng cường chỉ đạo việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg về đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy; lãnh đạo nhà trường thường xuyên kiểm tra hồ sơ giáo án của giáo viên, tổ chức dự giờ các tiết dạy có nội dung tích hợp về PCTN để tư vấn cho giáo viên.

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học đúng, đủ nội dung, đảm bảo quy trình theo quy định tại Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT ngày 04/12/2013 của Bộ GDĐT và Thông tư số 24/TT-BGDĐT ngày 14/11/2016 của Bộ GDĐT.

- Thực hiện việc niêm yết công khai mục tiêu, nội dung các hoạt động giáo dục, nguồn lực và tài chính, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT.

- Hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn, các bộ phận, các cá nhân thực hiện việc bảo quản, sử dụng trang thiết bị, đồ dùng dạy học để phát huy hiệu quả của các trang thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có của trường.

- Các tổ nhóm chuyên môn tăng cường việc nghiên cứu, trao đổi các vấn đề mới, mang tính thời sự, có tác dụng thiết thực nâng cao chất lượng giảng dạy; tăng cường tổ chức các chuyên đề chuyên môn, nhất là các chuyên đề về đổi mới phương pháp, kỹ thuật giảng dạy.

- Có kế hoạch đầu tư kinh phí để trang bị thêm 30 bộ máy vi tính để phục vụ cho học sinh học thực hành bộ môn Tin học theo quy định tại Văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng công nghệ thông tin trong trường phổ thông (theo quy định đối với cấp trung học phổ thông: 12 học sinh/01 máy vi tính).

- Rà soát lại tất cả các trang thiết bị, các phòng học bộ môn để có kế hoạch sửa chữa, khắc phục kịp thời các hạng mục đã hỏng và xuống cấp (hệ thống vòi nước, chậu rửa ở phòng học bộ môn Hóa học, Sinh học); thanh lý các trang thiết bị đã hỏng và hết hạn sử dụng; tiêu hủy các hóa chất đã hết hạn sử dụng.

Trên đây là Kết luận thanh tra Hành chính đối với Trường THPT Nguyễn Huệ, Sở Giáo dục và Đào tạo giao Thanh tra Sở công bố Kết luận thanh tra, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra của Trường THPT Nguyễn Huệ. Yêu cầu Hiệu trưởng nhà trường thông báo và thực hiện niêm yết công khai Kết luận thanh tra này tại đơn vị theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Trường THPT Nguyễn Huệ;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Phòng GDTrH; Phòng KH-TC;
- Lưu: VT, TTr. L.10.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đinh Văn Khâm